

Số: /KH-UBND

Nho Quan, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Nho Quan

Thực hiện Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 22/7/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch 143/KH-SYT ngày 23/7/2026 của Sở Y tế về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân xã Nho Quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức chiến dịch tập trung trong 90 ngày nhằm rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với 12 cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành y tế, bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt.

b) Kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống chính trị trong 12 CSDL chuyên ngành y tế; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu cho các CSDL.

c) Nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu trong toàn ngành y tế; đồng thời phục vụ việc liên thông, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL tổng hợp quốc gia, Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định.

d) Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị. Hình thành quy trình vận hành thường xuyên sau chiến dịch để dữ liệu tiếp tục được cập nhật, kiểm tra, phúc tra, cảnh báo lỗi và duy trì ở trạng thái sống.

2. Yêu cầu

a) Triển khai nghiêm túc, đồng bộ; phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, đầu mối chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra.

b) Bảo đảm việc rà soát, xác minh dữ liệu được thực hiện khách quan, chính xác, không làm thay đổi thông tin khi chưa có căn cứ pháp lý hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

c) Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và bảo mật dữ liệu sức khỏe của người dân.

d) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và các

thôn trên địa bàn xã trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã (*gọi tắt là Chiến dịch*); nâng cao chất lượng dữ liệu theo nguyên tắc "*đúng, đủ, sạch, sống*", bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, thống nhất, liên thông, chia sẻ và khai thác hiệu quả phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành Y tế và thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

b) Việc triển khai Chiến dịch góp phần hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu số ngành Y tế, kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan; tạo nền tảng phát triển y tế số, chính quyền số trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa 100% (12/12) cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; 100% cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

b) Rà soát, đối soát và chuẩn hóa 100% dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm tối thiểu 98% dữ liệu được xác thực, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu liên quan.

c) Bảo đảm 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, đồng bộ theo quy định; đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng phục vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số ngành Y tế.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian:

Kể từ khi Kế hoạch được ban hành đến ngày 30/9/2026.

2. Phạm vi triển khai:

Trên phạm vi toàn xã Nho Quan.

3. Nhiệm vụ triển khai: Rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, cụ thể:

- 1) CSDL cơ sở Trợ giúp xã hội.
- 2) CSDL đối tượng trợ giúp xã hội.
- 3) CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS.
- 4) CSDL môi trường cơ sở y tế.
- 5) CSDL người khuyết tật.
- 6) CSDL người làm công tác xã hội.
- 7) CSDL quản lý trẻ em.
- 8) CSDL về an toàn thực phẩm.

9) CSDL về khám, chữa bệnh.

10) CSDL về nhân lực y tế.

11) Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

12) Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/ sức khỏe sinh sản.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân xã; phát huy vai trò chủ trì của Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, Công an xã và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch.

2. Thực hiện theo phương châm "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả"; phân công đầu mối phụ trách đối với từng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, từng nhiệm vụ và từng cơ quan, đơn vị; gắn kết quả thực hiện với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Việc rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu phải bảo đảm nguyên tắc "Đúng, Đủ, Sạch, Sống", "Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Thông suốt".

4. Bảo đảm dữ liệu được chuẩn hóa, thống nhất, đồng bộ, liên thông và chia sẻ giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Việc xử lý dữ liệu phải tuân thủ các quy định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số; bảo đảm chất lượng dữ liệu ngay từ khâu thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác; không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

6. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác xác minh, đối soát, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong toàn bộ quá trình thu thập, cập nhật, lưu trữ, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người khuyết tật, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác; phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

8. Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên; đánh giá kết quả theo chỉ tiêu, tiến độ được giao; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế; biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và xem xét trách nhiệm đối với các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

9. Kết quả của Chiến dịch là cơ sở để nâng cao chất lượng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành Y tế và phát triển chính quyền số trên địa bàn xã.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Tổ công tác triển khai Chiến dịch

Tổ Công tác triển khai chiến dịch do Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan đầu mối, có sự tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan. Tổ công tác phân công cụ thể cán bộ đầu mối phụ trách đối với từng cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, thực hiện kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Tham gia các lớp tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ

a) Tham gia các hội nghị triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế tổ chức.

b) Tham gia các lớp tập huấn về quy trình rà soát, đối soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu; hướng dẫn sử dụng các phần mềm, biểu mẫu và chế độ báo cáo.

c) Thống nhất các tiêu chuẩn dữ liệu, danh mục dùng chung, quy tắc cập nhật và chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

d) Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu sức khỏe, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

3. Rà soát, thống kê và đánh giá hiện trạng dữ liệu

a) Rà soát toàn bộ dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

b) Thống kê số lượng hồ sơ, dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, chưa xác thực, chưa đồng bộ.

c) Phân loại dữ liệu theo mức độ cần xử lý; xây dựng kế hoạch khắc phục của từng cơ quan, đơn vị.

d) Giao chỉ tiêu xử lý dữ liệu cho từng đơn vị theo phạm vi quản lý.

4. Đối soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu

a) Thực hiện đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

b) Chuẩn hóa mã định danh cá nhân, thông tin căn cước công dân, địa chỉ hành chính, mã cơ sở y tế, mã đơn vị và các trường dữ liệu bắt buộc.

c) Xử lý dữ liệu trùng lặp, sai lệch, thiếu thông tin; cập nhật, bổ sung dữ liệu còn thiếu.

d) Bảo đảm dữ liệu đáp ứng nguyên tắc "Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung - Đồng bộ - Thông suốt".

5. Kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu

a) Thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và các hệ thống thông tin có liên quan.

b) Kiểm tra tính thống nhất của dữ liệu sau khi đồng bộ; kịp thời xử lý các trường hợp không đồng bộ hoặc phát sinh lỗi.

c) Duy trì cập nhật dữ liệu thường xuyên sau khi hoàn thành Chiến dịch.

6. Kiểm tra, giám sát và phúc tra

- a) Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc triển khai tại các cơ quan, đơn vị.
- b) Thực hiện phúc tra kết quả đối với các đơn vị có dữ liệu chưa đạt yêu cầu hoặc có tỷ lệ sai sót cao.
- c) Kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh và yêu cầu khắc phục các tồn tại, hạn chế.

7. Đánh giá, nghiệm thu và báo cáo kết quả

- a) Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện theo từng cơ sở dữ liệu, từng cơ quan, đơn vị.
- b) Đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu của từng đơn vị; xác định trách nhiệm đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ.
- c) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế theo quy định.

8. Duy trì, cập nhật và khai thác dữ liệu sau Chiến dịch

- a) Tiếp tục duy trì việc cập nhật dữ liệu thường xuyên, bảo đảm dữ liệu luôn "đúng, đủ, sạch, sống".
- b) Gắn việc cập nhật dữ liệu với hoạt động chuyên môn của các cơ sở y tế và công tác quản lý nhà nước.
- c) Định kỳ đánh giá chất lượng dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số.

9. Chế độ báo cáo

- Đơn vị báo cáo: đơn vị chủ quản 12 CSDL.

Nơi nhận báo cáo: Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị chủ quản, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo theo trục CSDL để báo cáo lên Sở Y tế (*qua phòng Bảo hiểm y tế*) và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu.

- Nội dung báo cáo: Tập trung các chỉ số như: số lượng bản ghi trùng tương đối (*Đã xác minh/ chưa xác minh*); số lượng bản ghi cần Công an cấp xã xác minh (*định danh, cư trú, tình trạng công dân*); Danh sách tồn đọng có lý do: không đủ căn cứ, cần xác minh bổ sung, vướng cơ chế kết nối.

- Thời gian báo cáo của các đơn vị chủ quản CSDL: hằng ngày. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp chung, báo cáo tiến độ triển khai Kế hoạch theo yêu cầu của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Lộ trình và tiến độ thực hiện

Chiến dịch được triển khai trong thời gian 90 ngày, kể từ ngày ban hành Kế hoạch này và chia làm 03 giai đoạn trọng tâm (*theo Phụ lục 1 đính kèm*)

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước (*Kinh phí chuyển đổi số thuộc sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*) theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG CỤ THỂ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; tham mưu thành lập Tổ dữ liệu cấp xã và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế xã, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các thôn và các đơn vị liên quan tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch của Bộ Y tế, UBND tỉnh và UBND xã; hướng dẫn thực hiện thống nhất trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, làm sạch, làm giàu, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu thuộc cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em, an toàn thực phẩm (*CSDL số 1, 2, 5, 6, 7, 8*); bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất và được cập nhật thường xuyên; tổ chức cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành theo quy định của Bộ Y tế và cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn đối chiếu, xác minh thông tin về cơ sở, giấy chứng nhận, hồ sơ quản lý và các thông tin có liên quan; kịp thời cập nhật, hoàn thiện dữ liệu an toàn thực phẩm theo quy định.

- Phối hợp với Công an xã, Trung tâm phục vụ hành chính công và Văn phòng HĐND và UBND xã đối chiếu, xác minh thông tin nhân thân, hộ tịch và các thông tin liên quan đối với các trường hợp dữ liệu thiếu, sai lệch hoặc chưa thống nhất; phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai; tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế, Công an xã và các đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực y tế; tổ chức rà soát, làm sạch, làm giàu, đối chiếu, cập nhật, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý; thực hiện cập nhật dữ liệu trên các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan chuyên môn cấp trên, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, đồng bộ và đáp ứng các tiêu chí "Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung - Thông suốt".

- Chủ trì tổ chức rà soát, cập nhật dữ liệu quản lý về lĩnh vực HIV/AIDS; môi trường y tế; khám bệnh, chữa bệnh; quản lý nhân lực y tế; tiêm chủng; sức khỏe bà mẹ - trẻ em/sức khỏe sinh sản (*CSDL số 3, 4, 9, 10, 11, 12*) và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế khác thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Công an xã xác minh số định danh cá nhân, căn cước công

dân, địa chỉ cư trú của người dân; cập nhật đầy đủ các trường thông tin còn thiếu hoặc sai lệch.

- Chỉ đạo Y tế thôn, cộng tác viên dân số tổ chức rà soát thực tế các trường hợp trẻ em mới sinh, phụ nữ mang thai, người chết, người chuyển đi, chuyển đến, đối tượng quản lý sức khỏe và các trường hợp chưa đầy đủ thông tin.

- Chủ trì tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để xem xét, giải quyết.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về tiến độ, kết quả thực hiện Chiến dịch theo quy định.

3. Công an xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan đối soát dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghe trùng, trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc chưa xác định được nhân thân.

- Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình trao đổi, cập nhật và khai thác dữ liệu.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Văn phòng HĐND&UBND xã

Phân công công chức phụ trách Tư pháp - Hộ tịch phối hợp rà soát, xác minh các thông tin về khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch và các dữ liệu liên quan đến trẻ em, thông tin cha/mẹ/người giám hộ, trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái đang hoạt động.

5. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp xác minh thông tin pháp lý, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện và tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi có yêu cầu.

- Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu liên quan đến môi trường tại các cơ sở y tế và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ việc đối soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

6. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân cập nhật, bổ sung thông tin khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế.

- Phối hợp tiếp nhận, xử lý các yêu cầu điều chỉnh thông tin phát sinh trong quá trình triển khai Chiến dịch.

- Phối hợp rà soát thông tin của tổ chức, cá nhân phát sinh trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân cập nhật, điều chỉnh thông tin khi phát hiện sai lệch.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp với từng giai đoạn triển khai Chiến dịch; bảo đảm tuyên truyền thường xuyên, liên tục, kịp thời đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn.

- Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng số, mạng xã hội, bảng tin, pa nô, áp phích, băng rôn và các hình thức tuyên truyền trực quan khác.

- Phối hợp biên soạn, phát hành tin, bài, phóng sự, chuyên mục, tài liệu tuyên truyền về mục tiêu, nội dung, tiến độ triển khai Chiến dịch; tuyên truyền lợi ích của việc chuẩn hóa dữ liệu y tế, dữ liệu dân cư và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Tổng hợp kết quả công tác tuyên truyền Chiến dịch; định kỳ báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng Chiến dịch; phát huy vai trò giám sát cộng đồng, vận động cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, tham gia hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn.

- Phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân trong quá trình triển khai Chiến dịch để UBND xã kịp thời xem xét, giải quyết.

9. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin trẻ em, học sinh; cập nhật dữ liệu về sức khỏe học sinh, tiêm chủng và các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; vận động cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin phục vụ công tác rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu.

10. Trưởng các thôn, nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số

- Phối hợp tuyên truyền về lợi ích của việc làm sạch, làm giàu dữ liệu y tế và trách nhiệm của người dân trong việc cung cấp thông tin chính xác.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát thực tế tại địa bàn; Xác minh các trường hợp thay đổi nhân khẩu, chuyển đi, chuyển đến, trẻ mới sinh, người chết, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội và các trường hợp biến động khác.

- Hỗ trợ các Tổ công tác trong quá trình xác minh thông tin; chịu trách nhiệm

về tính chính xác của thông tin xác minh tại địa bàn quản lý.

11. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin về giấy chứng nhận, người đại diện, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh và tình trạng hoạt động của cơ sở theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện cập nhật thông tin khi có thay đổi theo quy định.

(Trọng tâm làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành Y tế trên địa bàn xã theo biểu Phụ lục 02 đính kèm).

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Nho Quan yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, Trạm Y tế, Công an xã và các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã *(qua phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của xã;
- Trạm Y tế xã;
- Công an xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trần Hương